

**CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ
Y TẾ VIỆT NHẬT**
Số: 79/2014-JVC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----oOo-----

V/v: Giải trình chênh lệch số liệu
giữa báo cáo tài chính riêng và hợp
nhất Quý IV năm 2013 với số liệu
báo cáo tài chính riêng và hợp nhất
năm 2013 đã được kiểm toán

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2014

**Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP Hồ Chí Minh**

Công Ty Cổ Phàn Thiết Bị Y Tế Việt Nhật

Mã chứng khoán: JVC

Địa chỉ: 18-BT5 – KĐT. Pháp Vân – Hoàng Liệt – Hoàng Mai – Hà Nội

Điện thoại: 04.36830516

Fax: 04.36830578

Chúng tôi xin gửi lời chào trân trọng tới Quý đơn vị và xin được giải trình sự khác biệt của một số chỉ tiêu trên báo cáo tài chính riêng quý IV năm 2013 chưa kiểm toán và số liệu trên báo cáo tài chính riêng năm 2013 được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG như sau:

1. Số liệu trên bảng cân đối kế toán:

Số liệu so sánh tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 có sự khác biệt giữa chỉ tiêu “Vay ngắn hạn” (mã số 311) và “Vay dài hạn” (mã số 334) giữa báo cáo tài chính quý IV năm 2013 và báo cáo tài chính năm 2013 là do doanh nghiệp sử dụng số liệu trên báo cáo tài chính đã được kiểm toán. Khi thực hiện thủ tục kiểm toán số liệu đầu kỳ theo Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 510, KPMG phân loại lại từ chỉ tiêu Vay dài hạn sang chỉ tiêu Vay dài hạn đến hạn trả (thuộc khoản mục Vay ngắn hạn) cho khoản vay trị giá 6.765.560.000 đồng được hoàn trả trong vòng 12 tháng theo đúng lịch trả nợ của khoản vay.

Tại ngày 31/12/2013 có sự khác biệt giữa chỉ tiêu (311) và (334) là do KPMG phân loại lại khoản vay và nợ dài hạn sang phải trả dài hạn người bán trị giá 32.565.027.750 đồng do bản chất đây là các khoản phải trả các nhà cung cấp mà công ty được trả chậm. Các khoản trả chậm này có bản chất khác với các khoản vay và nợ dài hạn. Vì vậy sự khác biệt này phản ánh bút toán phân loại lại cho đúng bản chất.

2. Số liệu trên Báo cáo lưu chuyển tiền tệ:

Số liệu năm 2012 trên các chỉ tiêu “Tiền chi mua các công cụ nợ của các đơn vị khác” (mã số 23), Tiền thu hồi từ việc bán các công cụ nợ của các đơn vị khác (mã số 24) lấy số liệu đã giải trình theo Công văn số 75/2013-JVC

Sự khác biệt số liệu năm 2013 trước và sau khi kiểm toán đối với chỉ tiêu “Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu” (mã số 31) và “Tiền trả cổ tức” (mã số 36) là do trong quá trình lập báo cáo tài chính doanh nghiệp đã tính cả phần phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông vào hai chỉ tiêu trong khi đây là giao dịch phi tiền tệ cần được loại bỏ ra trên Báo cáo lưu chuyển tiền tệ. Công ty kiểm toán đã loại bỏ số liệu này trên báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

3. Về số liệu phạt chậm nộp thuế đưa vào chi phí có ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh doanh:

Số tiền phạt chậm nộp thuế mà công ty ước tính thể hiện chi phí tiềm tàng mà Công ty có thể phải chịu liên quan đến số tiền phạt chậm nộp tính trên các khoản nợ thuế đã quá hạn theo quy định của Cơ quan thuế. Việc ước tính và ghi nhận số dự phòng này tuân theo quy định của Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 18 - *Các khoản dự phòng, tài sản và nợ tiềm tàng*.

Toàn bộ các chỉ tiêu giải trình chênh lệch trên báo cáo riêng ở trên cũng ảnh hưởng chênh lệch tương ứng giữa các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính hợp nhất Quý 4.2013 và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2013 đã qua kiểm toán.

Trên đây là những giải trình của chúng tôi về những chênh lệch giữa số liệu trên báo cáo tài chính quý IV năm 2013 (trước kiểm toán) và số liệu trên báo cáo tài chính được kiểm toán của năm 2013.

Trân trọng !

Nơi gửi:

- Như kính gửi
- Lưu VP

GIÁM ĐỐC



LÊ VĂN HƯƠNG